TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 15-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Hoàng
2. Ông Thái Khắc Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Đặng Quang Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 245/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2 /2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý L; sinh năm 1982, tại tỉnh Sóc Trăng; trú tại: Ấp A, xã B, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 02/12; có cha là ông Lý Y, sinh năm 1960 và mẹ là bà Lâm Thị K, sinh năm: 1958, bị cáo có vợ là Tăng Thị I, sinh năm 1982 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 24/09/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 27/09/2020 đến nay. (Có mặt)

- *Bị hại*: Công ty TNHH M; địa chỉ: Khu phố O, phường X, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt)

- *Người có Quuyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Đ; địa chỉ: Khu phố U, phường Q, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trường Tr, sinh năm: 1988 là tổ trưởng của Công ty TNHH Đ (Công ty Đ). Công việc của Tr là giám sát các công nhân xếp dỡ phế liệu (đồng, sắt) tại Cảng SITV từ tàu ID SHIP BULKER xuống xà lan để vận chuyển về Công ty M. Trong quá trình làm việc, Tr nảy sinh ý định trộm cắp đồng phế liệu và sắt pha đồng phế liệu của Công ty M để đem bán lấy tiền tiêu xài, nên khoảng 18 giờ ngày 12/01/2018 Tr đã rủ Lý L; Bùi Văn Th; Đỗ Hoàng D và Nguyễn Văn Qu, sinh là công nhân của Công ty TNHH Đ và Phan Th S trước đây cũng là nhân viên của Công ty Đ nhưng đã nghỉ việc được 02 tháng, vào cảng để cùng nhau trộm cắp tài sản thì L, Qu, Th, D và S đồng ý. Theo bàn bạc, trong quá trình làm việc L và Qu lấy trộm đồng phế liệu rồi gom lại để ở chân cầu thang của hầm số 2 trên tàu, S đứng ở trong cảng canh gác lực lượng biên phòng và bảo vệ, Th và D đi gom đồng và sắt pha đồng phế liệu ở chân cầu thang vào 04 bao tải. Sau khi L, Qu và các công nhân khác đã lấy trộm được phế liệu thì Tr gọi điện báo cho S biết. S thuê Hồ Phi H (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) – là nhân viên của Công ty TNHH V, điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 51D1 – 04795 kéo theo rơ mooc BKS: 72R – 01059, chở toàn bộ số phế liệu mà nhóm công nhân lấy trộm được ra ngoài cảng với giá 1.000.000 đồng. Hải đồng ý và điều khiển xe ô tô đến gần tàu ID SHIP BULKER, Tr yêu cầu lái cẩu là ông Nguyễn Văn Đoàn H điều khiển cẩu vận chuyển số phế liệu trên từ tàu đưa xuống xe ô tô, lúc này Th làm nhiệm vụ xuống xe ô tô tháo rơ - mooc được nối giữa cẩu và 04 bao tải chứa đồng và sắt pha đồng phế liệu mà các công nhân đã trộm cắp được. Đến khoảng 03 giờ ngày 13/01/2018, khi H điều khiển xe chở phế liệu ra đến cổng bảo vệ cảng SITV thì bị Lực lượng biên phòng cửa khẩu cảng Phú Mỹ phát hiện, thu giữ: 1004kg đồng phế liệu và 3.346kg sắt pha đồng phế liệu.

Sau khi gây án, Lý L đã bỏ trốn, đến ngày 24/09/2020, Lý L bị bắt tại Công an huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Quá trình điều tra, Lý L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản – UBND thị xã Phú Mỹ (trước kia là huyện Tân Thành) kết luận: 1004kg đồng phế liệu trị giá 70.280.000 đồng và 3.346kg sắt pha đồng phế liệu trị giá 49.353.500 đồng. Tổng giá trị tài sản Lý L và đồng bọn đã chiếm đoạt là 119.633.500 đồng.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng và phần dân sự: Đã giải quyết xong tại Bản án số 80/2019/HSST ngày 05/06/2019.

Tòa án nhân dân thị xã thị xã Phú Mỹ đã xử phạt Nguyễn Trường Tr 03 năm 6 tháng tù; Đỗ Hoàng D 02 năm 6 tháng tù; Phạm Th S 02 năm tù; Bùi Xuân P 02 năm 9 tháng tù; Lê Văn Ch 02 năm tù; Trần Văn N 02 năm tù; Nguyễn Văn Qu 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 80/2019/HSST) và Bùi Văn Th 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 126/2019/HSST).

Đối với Hồ Phi H, Cơ quan CSĐT thị xã Phú Mỹ đã tiến hành xác minh tại địa phương. Tuy nhiên, Công an xã Ngọc Ninh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cung cấp thông tin không có đối tượng nào tên Hồ Phi H, sinh năm 1990, HKTT: ấp Hòa Hiệp, xã Ngọc Ninh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, Cơ quan CSĐT tiếp tục tiến hành xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Đoàn H, không biết số phế liệu mà Tr yêu cầu cẩu trên từ tàu đưa xuống xe ô tô là do các bị can trộm cắp mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 21 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Lý L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lý L mức án từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong tại Bản án số 80/2019/HSST ngày 05/06/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại Bản án số 80/2019/HSST ngày 05/06/2019.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý L khai nhận hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến về kết luận giám định tài sản của Hội đồng định giá và không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm Qu, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo Lý L phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 13/01/2018 tại cảng SITV thuộc phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo L cùng đồng bọn đã có hành vi lén lút lấy trộm của Công ty TNHH M 1004kg đồng phế liệu và 3.346kg sắt pha đồng phế liệu. Tổng giá trị tài sản bị cáo L và đồng bọn đã chiếm đoạt là 119.633.500 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lý L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Hồ Phi H, Cơ quan CSĐT thị xã Phú Mỹ đang tiến hành xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Đoàn H, không biết số phế liệu mà Tr yêu cầu cẩu trên từ tàu đưa xuống xe ô tô là do các bị can trộm cắp mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Do đó không có căn cứ đề xử lý Hồ Phi Hải và Nguyễn Văn Đoàn H trong vụ án này.

[2.2] Về khung hình phạt: Do bị cáo L cùng đồng bọn đã chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 119.633.500 đồng nên hành vi trên của bị cáo thuộc trường hợp được quy định tại điểm c, Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn có nhiều bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm. Trong đó bị cáo L phạm tội theo sự rủ rê của Tr. Do đó cần xem xét vai trò và mức độ tham gia của bị cáo khi lượng hình.

[5] Về mức hình phạt: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không tu chí làm ăn mà muốn kiếm lợi bất chính từ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HSST ngày 05/06/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[7] Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lý L 02 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật: Đã giải quyết xong:

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lý L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thái